

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2021/HS-ST
Ngày: 29 - 10 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH TỈNH LONG AN**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Diệp Song Tiền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Văn Bé
2. Bà Nguyễn Thị Phương

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thảo – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Long An.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2021/TLST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2021/QĐXXST- HS ngày 17 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phan Xuân C, sinh năm 1990 tại tỉnh Tây Ninh;

Nơi cư trú: ấp L, xã T, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh; Trình độ học vấn: 3/12; Nghề nghiệp: làm thuê; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Văn V và bà Lê Thị S; Có vợ: Bà Phan Ngô Ngọc Y (đã ly hôn) và 01 con; Tiền sự, tiền án: không; Bị cáo tại ngoại (có mặt).

- Bị hại: Ông Nguyễn Tấn L, sinh năm 1997 (đã chết);

Nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1958 (có mặt);

Nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1995(có mặt);

Nơi cư trú: Ấp H, xã L, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang.

2. Ông Nguyễn Quốc K, sinh năm 1991(có mặt);

Nơi cư trú: ấp B, xã T, huyện Châu Thành, tỉnh Long An.

3. Ông Nguyễn Minh T, sinh năm 1989 (có mặt);
Nơi cư trú: Ấp K, xã Đ, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang.

4. Ông Lê Hùng H, sinh năm 1978 (vắng mặt);
Nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện Châu Thành, tỉnh Long An.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Trần Duy K, sinh năm 2002 (vắng mặt);
Nơi cư trú: Ấp L, xã L, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang.

2. Ông Nguyễn Hoàng M, sinh năm 2003 (vắng mặt);
Nơi cư trú: Ấp L, xã L huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 25 tháng 9 năm 2020, sau khi uống rượu, bia cùng bạn xong, bị cáo Phan Xuân C điều khiển xe mô tô biển số 63B5-264.60 của ông Nguyễn Văn V chở ông Nguyễn Tấn L sinh năm 1997 lưu thông trên đường tỉnh 827A theo hướng từ xã An Lục Long đi Thuận Mỹ, khi đến Km 16 + 850 thuộc ấp Thanh Tân, xã Thanh Phú Long, huyện Châu Thành, tỉnh Long An, bị cáo C điều khiển xe lấn trái và va chạm với xe mô tô ba bánh biển số 63S1-6237 do ông Nguyễn Minh T điều khiển lưu thông theo chiều ngược lại, sau tai nạn xe mô tô ba bánh đụng vào cổng công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Hùng H rồi dừng lại. Sau tai nạn xe mô tô của ông C điều khiển ngã sang lề phải vướng vào thùng xe mô tô ba bánh biển số 60Y2-7523 do ông Nguyễn Quốc K điều khiển chạy cùng chiều với xe mô tô biển số 63B5-264.60. Hậu quả của vụ tai nạn giao thông làm ông Nguyễn Tấn L tử vong.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường lúc 20 giờ 30 phút, ngày 25 tháng 9 năm 2020, do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành thực hiện ghi nhận như sau:

- Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn giao thông là đường thẳng, đường rải nhựa, có vạch sơn trắng kẻ liền nhau chia đường thành hai chiều xe riêng biệt. Mỗi bên lộ rộng 3,5 mét; nơi xảy ra tai nạn trong khu vực biển báo giao nhau với đường không ưu tiên.

- Ghi nhận việc đánh số thứ tự theo vị trí phương tiện, tang vật, dấu vết:

(1): Vùng rơi xi măng của trụ cổng, (2): Xe mô tô 03 bánh 63S1-6237, (3): Vùng có chất dịch màu đỏ, (4): Vùng có nhiều mảnh vỡ kính chóa đèn chiếu sáng của xe 63B5-264.60, (5): Vết cày, (6): Vùng có chất dịch màu đỏ, (7): Vết ma sát màu đen, (8): Xe mô tô 63B5-264.60.

- Chọn lề đường bên phải hướng từ xã An Lục Long về xã Thanh Phú Long làm lề chuẩn. Chọn trụ điện số 9A làm điểm mốc để đo vẽ hiện trường. Điểm mốc nằm trong lề phụ bên trái lề chuẩn và nằm sau vùng (4) hướng từ xã An Lục Long về xã Thanh Phú Long. Từ tâm vùng (4) đo đến điểm mốc là 13,9 mét. Kết quả đo vẽ xác định như sau:

Số (1) là vùng rơi xi măng trụ cổng Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Hùng H do xe mô tô ba bánh biển số 63S1-6237 đụng vào có kích thước (0,5 x 0,2)m tâm điểm đụng cách mặt đất 0,65m, trụ cổng đo vào lề chuẩn là 11,2m

Từ vị trí (1) đo 01 đoạn 4,7m chệch vào lề chuẩn là xe mô tô ba bánh biển số 63S1-6237(2), đầu xe hơi chệch vào lề trái theo hướng xã An Lục Long. Tâm bánh trước và tâm bánh sau bên trái cách lề chuẩn lần lượt là 8,1m và 7,7m.

Từ Tâm bánh sau bên trái xe mô tô ba bánh 63S1-6237 đo 01 đoạn dài 6,4m chệch vào lề chuẩn là vùng dịch màu đỏ không rõ hình (3) có kích thước 0,3 m x 0,4 m, tâm vùng dịch cách lề chuẩn 4,7m.

Từ vị trí (3) đo 01 đoạn dài 1,1m hướng vào lề trái là vùng rơi (4) gồm nhiều mảnh vỡ chóa đèn chiếu sáng của xe mô tô biển số 63B5-264.60 có kích thước 0,4 m x 0,4 m tâm vùng rơi cách lề chuẩn 4,9m.

Từ vị trí (4) đo 01 đoạn dài 5 m hướng vào lề chuẩn là điểm đầu vết cày (5); Vết cày (5) có chiều dài liên tục là 40,7m; đầu vết cày cách lề chuẩn 4m, cuối vết cày ngay gát chân trước bên phải xe mô tô 63B5-264.60, cách lề chuẩn 0,3m.

Từ vết cày (5) đo 1 đoạn 6,7m hướng vào lề chuẩn là vùng dịch màu đỏ (6) có kích thước 0,2 m x 0,3m tâm vùng dịch đo vào lề chuẩn là 2,1m

Từ vùng dịch (6) đo 1 đoạn dài 7,2m hướng vào lề chuẩn là vết ma sát màu đen in trên mặt đường (7) vết có kích thước 1,2 m x 0,12 m. Điểm đầu và cuối vết cách lề chuẩn lần lượt là 0,55 và 0,6m.

Vị trí (8) là xe mô tô 63B5-264.60 xe ngã sang phải, đầu xe hơi chệch vào lề chuẩn và hướng về xã Thanh Phú Long, tâm bánh trước và bánh sau cách lề chuẩn lần lượt là 0,2m và 0,3m.

Biên bản khám nghiệm phương tiện xe mô tô 63B5-264.60, lúc 22 giờ 00 phút, ngày 25 tháng 9 năm 2020, ghi nhận các dấu vết như sau:

- Bên phải xe:

+ Chóa đèn chiếu sáng bị bể hoàn toàn;

+ Cổ xe bị gãy;

+ Đèn chuyển hướng trước và phần ốp sườn dưới đèn chuyển hướng trước bị bể hoàn toàn;

+ Mặt ngoài ốp sườn (ngay vị trí bửng) thắng chân, gát chân trước, mặt ngoài bộ phận giảm thanh bị mài mòn;

+ Thắng chân bị cong theo chiều từ trước ra sau.

- Bên trái xe:

+ Mặt trước mặt nạ có vết ma sát và dính sơn màu đỏ có kích thước 35 cm x 20 cm. Tâm vết cách đất 76 cm.

+ Đèn chuyển hướng trước bị bể hoàn toàn.

+ Ốp sườn (ngay vị trí bửng) bị bể;

+ Ốp sườn phía dưới yên có 01 vết nứt dài 11 cm, tâm vết cách đất 67 cm.

+ Thắt trước và sau: Không kiểm tra do cổ xe bị gãy.

+ Đèn chiếu sáng, đèn chuyển hướng, còi, đèn soi biển số không kiểm tra do máy không hoạt động.

Biên bản khám nghiệm phương tiện xe mô tô ba bánh biển số 63S1-6237, lúc 22 giờ 20 phút, ngày 25 tháng 9 năm 2020, ghi nhận các dấu vết như sau:

- Bên trái xe:

+ Bộ phận giảm sóc (phụộc) trước bị gãy và bánh trước bị cong theo chiều từ phải sang trái;

+ Thùng để đồ (bên trái thùng) bị móp méo biến dạng hình không xác định có kích thước 40cm x 20 cm. Tâm vết cách đất 40 cm.

+ Ốc vít ngay cạnh thùng phía trước bị cong theo chiều từ trước ra sau;

+ Khung giá đỡ đầu trên của thành xe bị gãy và cong theo chiều từ trước ra sau;

+ Mặt ngoài giá đỡ có 02 vết ma sát và tróc sơn: Vết thứ nhất có kích thước 20 cm x 2cm; tâm vết cách đất 60 cm, vết thứ hai có kích thước 60 cm x 2 cm, tâm vết cách đất 68 cm.

- Bên phải xe:

+ Vòng bảo vệ bộ phận giảm sóc (phụộc) trước có dính nước sơn màu xám có kích thước 01cm x 1,5cm. Tâm vết cách đất 40 cm.

+ Thắt trước và sau: Không kiểm tra do phụộc trước bị gãy.

+ Đèn chiếu sáng, đèn chuyển hướng, còi có hiệu lực.

Biên bản khám nghiệm phương tiện xe mô tô ba bánh 60Y2-7523, lúc 13 giờ 00 phút, ngày 27 tháng 9 năm 2020, ghi nhận các dấu vết như sau:

- Bên trái xe:

+ Mặt dưới sườn xe (phía dưới cần số) có vết trầy xước có kích thước (06 x 0,8) cm. Tâm vết cách đất 26 cm.

+ Mặt trước khung sắt phía dưới chỗ để chân người điều khiển có vết trầy xước kích thước 03cm x 0,2 cm, tâm vết cách đất 29 cm.

+ Mặt trước thùng để đồ có vết trầy xước và dính sơn màu xanh, có kích thước 14,4 cm x 4,2 cm, tâm vết cách đất 50 cm.

+ Thắt trước: Không có.

+ Thắt sau: Có hiệu lực.

Đèn chiếu sáng, đèn chuyển hướng, còi có hiệu lực.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi 945/2020/KLGD ngày 05/10/2020, của Phòng kỹ thuật hình sự thuộc Công an tỉnh Long An, đối với nạn nhân Nguyễn Tấn L như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sây sát da vùng mặt bên trái, mặt ngoài mông trái, da đùi - gối - cẳng chân hai chân;

- Gãy xương hàm dưới;

- Vết thương hở vùng cổ bên trái, sâu đứt động mạch cảnh ngoài;

- Có vết thương thành bên bụng trái, sâu thấu bụng;

- Vết rách da mặt sau cánh tay trái;

- Gãy trật chỏm xương đùi trái;

- Bầm tụ máu dưới da vùng cổ sau, gãy trật đốt trực C2;

- Dập gãy xương sườn số 3 bên trái, dập thùy trên phổi trái;

- Ổ bụng chứa nhiều máu, dập vỡ bờ trên lách.

2. Nguyên nhân chết: Nguyễn Tấn L là do đa chấn thương.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về hóa pháp (bổ sung) số HST 137/ĐC.2021 ngày 09 tháng 02 năm 2021, của Trung tâm Pháp y thành phố Hồ Chí Minh thuộc Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Mẫu máu của Phan Xuân C có nồng độ Ethanol là: 167,09 mg/100ml.

Tại bản cáo trạng số: 18/CT-VKSCT, ngày 18 tháng 5 năm 2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Long An truy tố bị cáo Phan Xuân C về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, giữ nguyên nội dung bản cáo trạng, bổ thay đổi bổ sung do nhầm lẫn, cụ thể: Trang 2 “từ An Lục Long về An Lục Long” thành “từ An Lục Long về Thanh Phú Long”; “có kích thước 90,4m” thành “có kích thước 0,4m”; trang 6 “Phan Ngọc Như Y” thành “Phan Ngô Ngọc Y”. Đồng thời, phân tích các tình tiết của vụ án, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Phan Xuân C xác định cần có một bản án tương xứng với tính chất, hành vi và hậu quả phạm tội của bị cáo, nhằm đề cao tính nghiêm minh của pháp luật. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thể hiện thái độ thật thà khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường thiệt hại, đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Phan Xuân C phạm tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; Điều 38, Điều 50, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Phan Xuân C từ 1 (một) năm 6 (sáu) đến 2 (hai) năm 6 (sáu) tù;

Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ Luật tố tụng hình sự.

Tuyên trả tài sản cho chủ sở hữu: Xe mô tô biển số 63B5-264.60;

Đối với xe mô tô ba bánh biển số 63S1-6237, xe mô tô ba bánh biển số 60Y2-7523 đã chuyển đến đội cảnh sát giao thông - trật tự Công an huyện Châu Thành xử lý hành chính theo thẩm quyền là phù hợp nên không đặt ra xem xét.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ý kiến gì với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo Phan Xuân C trình bày nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm án cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và các đương sự không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phan Xuân C khai nhận: Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng với hành vi của bị cáo. Vào khoảng 20 giờ ngày 25 tháng 9 năm 2020, bị cáo Phan Xuân C có giấy phép lái xe theo quy định, sau khi cùng bạn uống rượu bia điều khiển xe mô tô biển số 63B5-264.60 chở ông Nguyễn Tấn L phía sau lưu thông trên đường tỉnh 827A theo hướng xã An Lục Long đi xã Thuận Mỹ. Khi đến địa phận, thuộc ấp Thanh Tân, xã Thanh Phú Long, huyện Châu Thành, tỉnh Long An, do bị cáo có sử dụng rượu bia, đi không đúng làn đường, lấn sang trái dẫn đến gây tai nạn với xe mô tô ba bánh biển số 63S1-6237 do ông Nguyễn Minh T điều khiển. Hậu quả là ông Nguyễn Tấn L tử vong. Do đó, có cơ sở kết luận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Long An truy tố bị cáo Phan Xuân C về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo Phan Xuân C là người đã trưởng thành, biết rõ việc điều khiển phương tiện mô tô phải chạy đúng làn đường, không uống rượu, bia nhưng bị cáo không thực hiện đúng theo quy định, cụ thể bị cáo điều khiển xe khi có nồng độ Ethanol là: 167,09 mg/100ml và chạy xe lấn sang trái đụng xe mô tô ba bánh biển số 63S1-6237 gây tai nạn làm cho ông Nguyễn Tấn L tử vong. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến lĩnh vực an toàn giao thông được pháp luật hình sự bảo vệ. Mặt khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương nên cần phải có mức hình phạt nghiêm để bị cáo có đủ thời gian lao động và học tập phấn đấu trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo đã bồi thường thiệt hại để khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đại diện hợp pháp của bị hại xin bãi nại, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm một phần hình phạt cho bị cáo. Xét thấy bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ theo khoản 1 Điều 51 và có tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử quyết định hình phạt dưới khung điều luật được áp dụng. Do đó, đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên phiên tòa, bà Nguyễn Thị C là người đại diện hợp pháp của bị hại xác định: Chi phí mai táng và các khoản chi phí khác cho ông Nguyễn Tấn L là 79.288.000đ (bảy mươi chín triệu hai trăm tám mươi tám nghìn đồng) và bà đã nhận số tiền mai táng phí do bị cáo Phan Xuân C bồi thường 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng); Ông Nguyễn Quốc K chủ xe mô tô ba bánh biển số 60Y2-7523 hỗ trợ gia đình của bà là 10.000.000đ (mười triệu đồng). Bà thấy rằng bị cáo C có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn nên bà không yêu cầu bị cáo C bồi thường thêm, bà chỉ yêu cầu bồi thường chi phí mai táng và các khoản chi phí khác cho ông Nguyễn Tấn L là 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng). Ông Nguyễn Quốc K không yêu cầu bị cáo C hoàn trả số tiền ông đã hỗ trợ gia đình của người bị hại. Như vậy, bị cáo C đã bồi thường xong phần trách nhiệm dân sự.

[5] Tài sản thu giữ: Đối với xe mô tô ba bánh biển số 63S1-6237, xe mô tô ba bánh biển số 60Y2-7523 không có giấy đăng ký sở hữu xe nên Viện kiểm sát đề nghị xác định quá trình điều tra đã chuyển sang xử lý hành chính là phù hợp. Đối với xe mô tô biển số 63B5-264.60 của ông Việt. Bị cáo là bạn của ông Việt, bị cáo tự lấy xe của ông Việt, ông Việt không biết và bị cáo đã bồi thường thiệt hại xong cho đại diện hợp pháp của người bị hại. Do vậy, Viện kiểm sát đề nghị trả xe mô tô biển số 63B5-264.60 cho ông Việt và không xem xét trách nhiệm hình sự đối với ông Việt là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Cáo trạng xác định: Đối với Nguyễn Minh T điều khiển xe mô tô ba bánh đi đúng phần đường quy định, ông Nguyễn Quốc K điều khiển xe mô tô ba bánh chạy cùng chiều do tai nạn xe mô tô biển số 63B5-264.60 ngã qua là sự kiện bất ngờ không có lỗi trong vụ tai nạn giao thông. Cơ quan Cảnh sát điều tra không xem xét trách nhiệm hình sự đối với ông T, ông K là phù hợp nên không đặt ra xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo Phan Xuân C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm với số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phan Xuân C phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; Điều 38; Điều 50; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: bị cáo Phan Xuân C 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành hình phạt.

- Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Trả cho ông Nguyễn Văn V một chiếc xe biển số 63B5-264.60 màu xanh, xe trong tình trạng hư hỏng nặng, bị gãy cổ, bàn mũ xe bên ngoài bị bể;

Vật chứng trả cho chủ sở hữu là xe biển số 63B5-264.60 nêu trên, hiện cơ quan Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành tỉnh Long An đang quản lý thể hiện tại Quyết định chuyển vật chứng số 10/QĐ-VKSCT ngày 18 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Long An; biên bản giao, nhận vật chứng vụ án ngày 20 tháng 5 năm 2021 giữa Công an huyện Châu Thành với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành tỉnh Long An.

- Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phan Xuân C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm với số tiền là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm. Riêng ông Lê Hùng H vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An (1b);
- VKSND huyện Châu Thành (2b);
- Chi cục THA huyện Châu Thành (1b);
- Các bị cáo, các đương sự (nếu có) (1b);
- Lưu hồ sơ (1b); Lưu án văn (1b).

Diệp Song Tiền